

BÁO CÁO HIỆU SUẤT ĐẦU TƯ HOT STOCK

KỲ BÁO CÁO: THÁNG 04/2025

Kính gửi: Quý Khách hàng của AIS

Công ty Cổ phần Chứng khoán AIS ("AIS") trân trọng cảm ơn Quý Khách đã tin tưởng và sử dụng dịch vụ của chúng tôi. AIS xin trân trọng gửi tới Quý Khách báo cáo hiệu suất đầu tư **HOT STOCK** được phát hành hàng tháng, với các nội dung đáng quan tâm như sau:

- Với mục tiêu sản phẩm phải đảm bảo an toàn, tối ưu đồng vốn của Khách hàng - trên tinh thần khách quan, trung thực, cẩn trọng - chúng tôi lựa chọn cổ phiếu có thanh khoản cao, biến động giá rõ ràng để đưa vào các khuyến nghị **HOT STOCK – sản phẩm tư vấn đầu tư ngắn hạn**. Từ đó, cung cấp thông tin hữu ích giúp Khách hàng đầu tư hiệu quả và hạn chế rủi ro khi tham gia trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam.
- Hàng ngày, AIS sẽ khuyến nghị mua/bán các mã trong **HOT STOCK** thường xuyên trên Room Zalo và qua AIPro (Mobile app). Báo cáo Hiệu suất đầu tư sẽ được chia sẻ công khai trên website và cập nhật định kỳ đến Khách hàng của AIS. Báo cáo Hiệu suất gồm hai (2) phần chính:

I. Hiệu suất Danh mục đầu tư HOT STOCK:

Là báo cáo hiệu suất Danh mục đầu tư HOT STOCK mà AIS khuyến nghị MUA với thời gian nắm giữ dự kiến dưới 6 tháng. Các cổ phiếu này được theo dõi và cập nhật thông tin thường xuyên, từ khi đưa ra khuyến nghị mua đến khi có tín hiệu bán để chốt lời hoặc cắt lỗ.

II. Hiệu suất khuyến nghị mã ngoài HOT STOCK:

Là báo cáo hiệu suất danh sách cổ phiếu KHÔNG thuộc danh mục HOT STOCK nhưng có đủ tín hiệu để chúng tôi đưa ra:

- Khuyến nghị nắm giữ cổ phiếu còn tiềm năng tăng giá;
- Khuyến nghị bán cổ phiếu có diễn biến tiêu cực.



HOT-STOCK

ĐẦU TƯ NGẮN HẠN: DƯỚI 6 THÁNG

BMP

Ngày 18/04

Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh

Khuyến nghị: BÁN chốt lời

Giá hiện tại: 135

Khuyến Nghị

Giá mua đã khuyến nghị	: 110 - 114
Ngày khuyến nghị: 09/04/2025	
Giá bán chốt lời	: 135 - 138
Lợi nhuận đạt được	: 21,88%
Lợi nhuận khi sử dụng đòn bẩy	: 43,52%
Tỷ lệ kỳ quỹ 50%	

Đơn vị tính: 1000*

Lý do khuyến nghị: Phiên 18/04, BMP xuất hiện áp lực bán chốt lời tại những vùng giá trên 135.

Cổ phiếu đã hình thành cây nến Gravestone Doji (nến Doji bia mộ) - dấu hiệu của điểm đảo chiều xu thế và có thể hình thành xu thế giảm mới.

Các chỉ báo xung lực giá đang ghi nhận tín hiệu suy yếu trong vùng tăng giá.

NGĐT cân nhắc **BÁN CHỐT LỜI** quanh vùng giá 135 - 138 và chờ mua lại sau tại những vùng giá thấp hơn.

1 KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Các khuyến nghị nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo. Nhà đầu tư nên cân trọng và suy xét trước mọi quyết định đầu tư.



Mở tài khoản

*Sản phẩm ĐỘC QUYỀN dành cho KHÁCH HÀNG của AIS.
Được cập nhật LIÊN TỤC TRONG PHIÊN trên các Room TVĐT và app AIPro*

I. HIỆU SUẤT ĐẦU TƯ DANH MỤC CỔ PHIẾU HOT STOCK

- Thời gian khuyến nghị: Tháng 04/2025
- Danh mục khuyến nghị: 25 cổ phiếu
- Lợi nhuận trung bình các mã đã hiện thực hóa: **-0,72%**
- Lợi nhuận trung bình các mã đang nắm giữ: **+3,22%** (giá đóng cửa tại ngày 29/04)
- So sánh với VNINDEX: **Hiệu suất đạt được cao hơn** so với mức biến động của VNINDEX (**-6,16%** trong tháng 04).

1. Danh sách cổ phiếu HOT STOCK đã hiện thực lợi nhuận (chốt lời, cắt lỗ)

Mã Cổ phiếu	Ngày mua	Giá mua	ĐÃ HIỆN THỰC HÓA				Quan điểm khuyến nghị
			Ngày bán	Số ngày nắm giữ	Giá bán	Lợi nhuận đạt được	
BMP	09/04/2025	112	18/04/2025	9	136,5	21,88%	Bán chốt lời
STB	11/04/2025	35,25	22/04/2025	11	40,75	15,60%	Bán chốt lời
KBC	24/09/2024	27	01/04/2025	189	30,75	13,89%	Bán chốt lời
IDC	06/03/2025	55,50	03/04/2025	28	52,00	-6,31%	Bán do chạm ngưỡng cắt lỗ
DGW	19/02/2025	38,50	03/04/2025	43	36,00	-6,49%	Bán do chạm ngưỡng cắt lỗ
BID	20/01/2025	39,25	03/04/2025	73	37,00	-5,73%	Bán do chạm ngưỡng cắt lỗ
VPB	26/12/2024	19,00	03/04/2025	98	18,00	-5,26%	Bán do chạm ngưỡng cắt lỗ
DIG	18/02/2025	19,25	03/04/2025	44	17,50	-9,09%	Bán do chạm ngưỡng cắt lỗ
VIB	20/01/2025	19,50	03/04/2025	73	18,00	-7,69%	Bán do chạm ngưỡng cắt lỗ
ACB	20/09/2024	25,00	03/04/2025	195	24,00	-4,00%	Bán do chạm ngưỡng cắt lỗ
HPG	29/08/2024	25,50	03/04/2025	217	25,00	-1,96%	Bán do chạm ngưỡng cắt lỗ
HDB	16/01/2025	21,00	09/04/2025	83	20,00	-4,76%	Bán do chạm ngưỡng cắt lỗ
VTP	14/04/2025	110,00	16/04/2025	2	105,00	-4,55%	Bán do chạm ngưỡng cắt lỗ
VCG	18/04/2025	22,25	22/04/2025	4	21,00	-5,62%	Bán do chạm ngưỡng cắt lỗ
Lợi nhuận trung bình						-0,72%	
Biến động của VNINDEX (tháng báo cáo)						-6,16%	

2. Danh mục cổ phiếu HOT STOCK tiếp tục nắm giữ

Mã Cổ phiếu	Ngày mua	Giá mua	HIỆN TRẠNG DANH MỤC			DỰ KIẾN		
			Số ngày nắm giữ	Giá tại ngày báo cáo	Lợi nhuận so với giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lợi nhuận kỳ vọng	Giá cắt lỗ
CTD	11/04/2025	71,00	18	80,90	13,94%	85,00	19,7%	64,00

Mã Cổ phiếu	Ngày mua	Giá mua	HIỆN TRẠNG DANH MỤC			DỰ KIẾN		
			Số ngày nắm giữ	Giá tại ngày báo cáo	Lợi nhuận so với giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lợi nhuận kỳ vọng	Giá cắt lỗ
CTG	09/04/2025	34,75	20	37,20	7,05%	41,00	18,0%	31,50
GMD	25/04/2025	49,75	4	53,00	6,53%	60,00	20,6%	44,00
LPB	09/04/2025	31,50	20	32,55	3,33%	38,25	21,4%	28,00
MBB	18/04/2025	23,00	11	23,55	2,39%	26,00	13,0%	21,50
TCB	24/04/2025	25,75	5	26,30	2,14%	29,75	15,5%	24,00
PNJ	24/04/2025	70,00	5	71,10	1,57%	80,50	15,0%	64,00
FPT	26/04/2025	109,00	3	109,40	0,37%	131,00	20,2%	95,00
ACB	18/04/2025	24,00	11	24,05	0,21%	27,00	12,5%	22,50
CTR	24/04/2025	85,50	5	84,80	-0,82%	110,00	28,7%	75,00
GVR	17/04/2025	24,00	12	23,70	-1,25%	28,50	18,8%	21,50
Lợi nhuận trung bình					3,22%			
Biến động của VNINDEX (tháng báo cáo)					-6,16%			

II. HIỆU SUẤT ĐẦU TƯ CÁC CỔ PHIẾU NGOÀI DANH MỤC HOT STOCK:

- Thời gian khuyến nghị: Tháng 04/2025
- Mã khuyến nghị: Nắm giữ 57 cổ phiếu, bán 21 cổ phiếu
- Lợi nhuận trung bình các mã đang nắm giữ: **+2,02%** (giá đóng cửa tại ngày 29/04)
- So sánh với VNINDEX: Hiệu suất **cao hơn** so với mức biến động của VNINDEX (**-6,16%** trong tháng 04).

1. Danh sách cổ phiếu khuyến nghị nắm giữ

Mã cổ phiếu	Ngày khuyến nghị	Giá tại ngày khuyến nghị	HIỆN TRẠNG		DỰ KIẾN	
			Giá tại ngày T+5	Chênh lệch so với giá tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Lợi nhuận kỳ vọng
VIC	09/04/2025	57,0	70,5	23,68%	61,3	7,46%
VSC	22/04/2025	18,3	22,4	22,40%	19,3	5,19%
VHM	09/04/2025	48,5	56,5	16,49%	51,3	5,67%
VHM	04/04/2025	50,3	57,2	13,72%	53,5	6,36%
VIX	10/04/2025	11,2	12,6	12,56%	12,0	7,62%
HPG	10/04/2025	22,8	25,5	12,09%	25,0	9,89%
NTP	16/04/2025	63,9	70,8	10,80%	68,0	6,42%
ACB	08/04/2025	22,2	24,1	8,80%	24,0	8,35%

Mã cổ phiếu	Ngày khuyến nghị	Giá tại ngày khuyến nghị	HIỆN TRẠNG		DỰ KIẾN	
			Giá tại ngày T+5	Chênh lệch so với giá tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Lợi nhuận kỳ vọng
NTP	21/04/2025	68,0	72,0	5,88%	71,5	5,15%
DDV	21/04/2025	20,1	21,2	5,47%	21,3	5,72%
FCN	16/04/2025	13,6	14,3	5,17%	14,3	5,17%
SSI	10/04/2025	22,0	23,1	5,00%	23,8	7,95%
CTI	16/04/2025	18,8	19,7	4,52%	20,3	7,71%
MBB	04/04/2025	22,5	23,5	4,45%	23,0	2,45%
DPG	15/04/2025	47,8	49,6	3,77%	51,3	7,22%
VCB	10/04/2025	56,1	58,1	3,57%	60,5	7,84%
TCB	04/04/2025	25,7	26,6	3,31%	26,5	3,11%
FPT	09/04/2025	105,3	107,9	2,47%	114,5	8,74%
TNG	21/04/2025	16,2	16,6	2,47%	17,5	8,02%
MSB	15/04/2025	10,9	11,1	2,30%	11,5	5,99%
VOS	22/04/2025	13,5	13,8	2,22%	14,0	3,70%
DXG	21/04/2025	14,3	14,6	2,10%	15,3	6,64%
VRE	15/04/2025	20,3	20,6	1,48%	21,8	7,14%
HHS	17/04/2025	11,2	11,3	1,35%	11,7	4,93%
HDB	11/04/2025	20,7	20,8	0,48%	22,0	6,28%
SHS	21/04/2025	12,3	12,3	0,24%	15,5	26,32%
VCI	14/04/2025	37,3	37,2	-0,27%	39,5	5,90%
GEG	17/04/2025	14,2	14,2	-0,35%	15,0	5,63%
VND	16/04/2025	15,2	15,1	-0,66%	16,5	8,55%
FPT	22/04/2025	110,4	109,4	-0,91%	114,5	3,71%
DGC	15/04/2025	89,5	88,3	-1,34%	96,0	7,26%
VIX	14/04/2025	12,7	12,5	-1,57%	13,0	2,36%
BID	11/04/2025	36,8	36,0	-2,18%	38,0	3,40%
HCM	11/04/2025	26,8	26,1	-2,62%	28,0	4,67%
VCG	15/04/2025	22,3	21,7	-2,69%	24,0	7,62%
TCB	14/04/2025	26,6	25,7	-3,20%	28,0	5,46%
SSI	14/04/2025	24,1	22,9	-4,98%	25,3	4,77%
CTR	14/04/2025	87,0	82,6	-5,06%	97,3	11,78%
EVF	03/04/2025	9,8	9,0	-7,47%	11,5	17,71%
STB	02/04/2025	39,3	35,4	-9,81%	42,0	7,01%
VIX	02/04/2025	13,0	11,2	-13,90%	13,8	6,18%

Mã cổ phiếu	Ngày khuyến nghị	Giá tại ngày khuyến nghị	HIỆN TRẠNG		DỰ KIẾN	
			Giá tại ngày T+5	Chênh lệch so với giá tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Lợi nhuận kỳ vọng
GEX	02/04/2025	25,2	21,4	-14,82%	27,0	7,27%
MSB	01/04/2025	12,2	10,0	-18,03%	12,8	4,51%
VCI	23/04/2025	36,3	N/A	N/A	38,8	6,75%
BAF	23/04/2025	35,0	N/A	N/A	36,0	3,00%
BFC	23/04/2025	41,6	N/A	N/A	44,3	6,37%
DGC	23/04/2025	90,8	N/A	N/A	97,8	7,65%
MBS	23/04/2025	26,6	N/A	N/A	28,3	6,20%
HSG	24/04/2025	13,5	N/A	N/A	14,8	9,26%
VRE	24/04/2025	22,8	N/A	N/A	24,0	5,26%
DDV	25/04/2025	21,2	N/A	N/A	23,8	12,03%
REE	25/04/2025	69,9	N/A	N/A	73,0	4,43%
VSC	28/04/2025	21,0	N/A	N/A	21,8	3,82%
TPB	28/04/2025	13,5	N/A	N/A	14,0	3,70%
HCM	28/04/2025	25,3	N/A	N/A	27,0	6,93%
NTP	29/04/2025	72,6	N/A	N/A	77,0	6,06%
BVB	29/04/2025	12,0	N/A	N/A	12,8	6,67%
Lợi nhuận trung bình				2,02%		
Biến động của VNINDEX (tháng báo cáo)				-6,16%		

Lưu ý: N/A là những cổ phiếu mới được khuyến nghị nắm giữ và chưa có giá của ngày T+5 tính đến thời điểm lập báo cáo.

2. Danh sách các cổ phiếu khuyến nghị bán

Mã Cổ phiếu	Ngày bán	Giá bán	Giá tại ngày T+5	Chênh lệch so với giá bán	Quan điểm đầu tư
MBS	01/04/2025	30,0	22,3	-25,67%	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
SSI	01/04/2025	26,0	20,6	-20,77%	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
KDH	02/04/2025	32,5	25,9	-20,31%	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
CTS	02/04/2025	39,5	32,6	-17,47%	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
VCI	01/04/2025	38,5	32,0	-16,88%	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
VIB	04/04/2025	19,0	18,0	-5,11%	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
BFC	03/04/2025	39,5	38,0	-3,80%	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
CTG	03/04/2025	39,5	38,3	-3,04%	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực

Mã Cổ phiếu	Ngày bán	Giá bán	Giá tại ngày T+5	Chênh lệch so với giá bán	Quan điểm đầu tư
VND	03/04/2025	14,8	14,4	-2,37%	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
BSI	08/04/2025	50,5	49,7	-1,58%	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
BVH	08/04/2025	44,5	44,1	-0,90%	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
VSC	04/04/2025	16,0	16,2	0,94%	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
VCG	03/04/2025	20,3	20,8	2,72%	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
SHB	03/04/2025	11,8	12,2	3,40%	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
HHV	08/04/2025	11,3	11,8	4,89%	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
PAN	01/04/2025	26,8	28,6	6,92%	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
VIC	21/04/2025	62,5	68,0	8,80%	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
VIC	03/04/2025	56,5	65,1	15,22%	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
GEE	23/04/2025	86,0	N/A	N/A	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
HHS	29/04/2025	10,8	N/A	N/A	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực
VHM	29/04/2025	58,5	N/A	N/A	BÁN do giá cổ phiếu biến động tiêu cực

Lưu ý: N/A là những cổ phiếu mới được khuyến nghị bán và chưa có giá của ngày T+5 tính đến thời điểm lập báo cáo.

Trân trọng!